

A. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ nhận thức								Tổng % điểm
			Nhận biết		Thông hiểu		Vận dụng		Vận dụng cao		
			TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	TNKQ	TL	
1	Đọc hiểu	Văn học dân gian (tục ngữ)/ Văn bản thông tin	3	0	5	0	0	2	0		60
2	Viết	Văn nghị luận	0	1*	0	1*	0	1*	0	1*	40
Tổng			15	5	25	15	0	30	0	10	100
Tỉ lệ %			20%		40%		30%		10%		
Tỉ lệ chung			60%				40%				

B. BẢNG ĐẶC TẢ

TT	Kĩ năng	Nội dung/Đơn vị kiến thức	Mức độ đánh giá	Số câu hỏi theo mức độ nhận thức			
				Nhận biết	Thông hiểu	Vận dụng	Vận dụng cao
1	Đọc hiểu	Văn bản thông tin	Nhận biết: Câu 1,2,3	3 TN	5TN	2TL	

			- Nhận biết được những nội dung cơ bản của văn bản thông tin Thông hiểu: Câu 4,5,6,7,8 - Xác định được phép liên kết trong đoạn văn. (Câu 4) - Chỉ ra được thông tin trong văn bản (thời gian, không gian, quan hệ nhân quả, diễn biến tâm lí). (Câu 5) - Hiểu và giải thích được nghĩa của từ. (Câu 6) - Xác định tác dụng của việc sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ (hình ảnh) trong văn bản. (Câu 7) - Xác định chức năng của số từ trong câu. (Câu 8) Vận dụng: Câu 9,10 - Rút ra những trải nghiệm cho bản thân từ nội dung văn bản. - Nêu ít nhất hai cách để giữ gìn và phát huy trò chơi dân gian.				
--	--	--	--	--	--	--	--

2	Viết	Văn Nghị luận	Nhận biết: Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận: Mở bài, thân bài, kết bài; viết đúng chính tả, ngữ pháp. Thông hiểu: Xác định đúng yêu cầu của đề, nêu được vấn đề nghị luận. Vận dụng: Viết được một bài văn nghị luận theo yêu cầu. Biết kết hợp giữa lí lẽ và dẫn chứng để làm rõ vấn đề nghị luận; ngôn ngữ trong sáng, giản dị; thể hiện được cảm xúc của bản thân trước vấn đề cần bàn luận. Vận dụng cao: Bố cục mạch lạc, lập luận chặt chẽ, giàu sức thuyết phục.	1*	1*	1*	1TL*
Tổng				3 TN	5TN	2 TL	1 TL
Tỉ lệ %				20	40	30	10
Tỉ lệ chung				60		40	

ĐỀ SỐ 01

Phần I. ĐỌC HIỂU (6,0 điểm)

Đọc văn bản sau: TRÒ CHƠI “BỊT MẮT BẮT DÊ”

a. Mục đích

Trò chơi **bịt mắt bắt dê** giúp trẻ rèn luyện kỹ năng di chuyển, nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng phán đoán. Trò chơi giúp tạo không khí vui vẻ, sôi động và tăng thêm tính đoàn kết.

b. Hướng dẫn chơi

Tùy theo mỗi vùng miền mà có cách chơi khác nhau. Sau đây là 2 cách chơi bịt mắt bắt dê phổ biến như sau:

Cách 1:

Cả nhóm cùng oẳn tù tì hoặc chọn một người xung phong bịt mắt đi bắt dê, khăn bịt mắt, những người xung quanh đứng thành vòng tròn rộng. Người chơi chạy xung quanh người bịt mắt cho đến khi người đó hô “đứng lại” thì phải đứng lại không được di chuyển, lúc này người bịt mắt đi quanh vòng tròn và bắt một người bất kỳ, người chơi cố tạo ra tiếng động để người bịt mắt mất phương hướng khó phán đoán. Cho đến khi người bịt mắt bắt được và đoán đúng tên một ai đó thì người đó phải thế chỗ cho người bịt mắt. Nếu không bắt được ai lại hô bắt đầu để mọi người di chuyển.

Cách 2

Chọn hai người vào chơi, một người làm dê, một người đi bắt dê. Cả hai cùng đứng trong vòng tròn và bịt bịt mắt, đứng quay lưng vào nhau. Sau đó nghe theo hiệu lệnh người làm dê vừa di chuyển vừa kêu “be be” để người bắt dê định hình phương hướng và đuổi bắt. Những người đứng xung quanh hò reo tạo không khí sôi động. Người săn bắt được dê thì dê được thay chỗ làm người săn và một người khác ở hàng rào vào làm dê, người săn thắng cuộc trở lại làm hàng rào.

c. Luật chơi trò bịt mắt bắt dê

- Mắt phải được bịt kín
- Người chơi chỉ được cò vũ, không được nhắc hoặc mách cho bạn đi bắt dê
- Không được đi ra khỏi vòng tròn
- Nếu trong một thời gian quy định mà không bắt được dê thì coi như bên dê thắng và thay người khác vào chơi.

(In trong 100 trò chơi dân gian cho thiếu nhi, NXB Kim Đồng, 2014)

Lựa chọn và khoanh tròn vào chữ cái của đáp án đúng nhất trong mỗi câu hỏi sau:

Câu 1: Văn bản trên trình bày về quy tắc, luật lệ về trò chơi dân gian nào?

A. Oẳn tù tì

B. Bịt mắt vẽ tranh



C. Lò cò

D. Bịt mắt bắt dê

Câu 2: Văn bản “*Bịt mắt bắt dê*” cung cấp được những thông tin cơ bản nào?

A. Mục đích, hướng dẫn chơi, luật chơi.

B. Mục đích, chuẩn bị, hướng dẫn chơi.

C. Nguồn gốc, hướng dẫn chơi, luật chơi.

D. Mục đích, hướng dẫn chơi, hình thức xử phạt.

Câu 3: Văn bản “*Bịt mắt bắt dê*” hướng dẫn bao nhiêu cách chơi?

A. 1 cách chơi

B. 2 cách chơi

C. 3 cách chơi

D. 4 cách chơi

Câu 4: Đoạn văn sau sử dụng phép liên kết nào? “Trò chơi *bịt mắt bắt dê* giúp trẻ rèn luyện kỹ năng di chuyển, nhanh nhẹn, khéo léo và khả năng phán đoán. Trò chơi giúp tạo không khí vui vẻ, sôi động và tăng thêm tính đoàn kết”

A. Phép lặp.

B. Phép thế.

C. Phép nối.

D. Phép liên tưởng.

Câu 5: Thông tin trong mục “Hướng dẫn cách chơi” được triển khai theo trình tự nào?

A. Theo trình tự thời gian.

B. Theo trình tự không gian.

C. Theo quan hệ nhân quả.

D. Theo diễn biến tâm lí.

Câu 6: Giải thích nghĩa của từ “săn” trong câu văn: “*Người săn bắt được dê thì dê được thay chỗ làm người săn và một người khác ở hàng rào vào làm dê, người săn thắng cuộc trở lại làm hàng rào*” (0,5 điểm)

A. Chạy trốn.

B. Đuổi bắt.

C. Chăm sóc.

D. Xoắn chặt.

Câu 7: Việc sử dụng phương tiện phi ngôn ngữ (hình ảnh) trong văn bản trên có tác dụng gì?

A. Giúp cho văn bản thêm sinh động.

B. Giúp người đọc cảm thấy hứng thú hơn.

C. Giúp cho văn bản thêm hấp dẫn.

D. Giúp người đọc dễ dàng hình dung về trò chơi.

Câu 8: Xác định chức năng của số từ trong câu sau: “Chọn hai người vào chơi, một người làm dê, một người đi bắt dê”

A. Bổ sung ý nghĩa về số lượng cho động từ “làm”

B. Bổ sung ý nghĩa về số lượng cho động từ “chọn”

C. Bổ sung ý nghĩa về số lượng cho danh từ “người”

D. Bổ sung ý nghĩa về số thứ tự cho danh từ “người”

Câu 9: Trò chơi “*Bịt mắt bắt dê*” mang đến cho em những trải nghiệm gì? (1,0 điểm)

Câu 10: Em hãy nêu ít nhất hai cách để giữ gìn và phát huy trò chơi dân gian? (1,0 điểm)

II. LÀM VĂN (4,0 điểm)

Viết bài văn nghị luận trình bày suy nghĩ của em về hiện tượng nghiện mạng xã hội của giới trẻ hiện nay.

ĐÁP ÁN VÀ HƯỚNG DẪN CHẤM

Phần	Câu	Nội dung	Điểm
I		ĐỌC HIỂU	6.0
	1	D	0.5
	2	A	0.5
	3	B	0.5
	4	A	0.5
	5	A	0.5
	6	B	0.5
	7	D	0.5
	8	C	0.5
	9	Những trải nghiệm: - Mang lại tiếng cười vui vẻ, thư giãn - Rèn luyện khả năng nghe, xác định phương hướng - Sự kết nối trong một tập thể	1.0
	10	- Học sinh trình bày suy nghĩ cá nhân - Dưới đây là một số gợi ý: + Tìm hiểu và giới thiệu với bạn bè về các trò chơi dân gian + Thường xuyên chơi trò chơi dân gian cùng bạn bè (trong giờ giải lao, ngày nghỉ...)	1.0
		VIẾT	4.0
		a. <i>Đảm bảo cấu trúc bài văn nghị luận:</i> Mở bài nêu được vấn đề, thân bài triển khai được vấn đề, kết bài khái quát được vấn đề.	0,5
		b. <i>Xác định đúng yêu cầu của đề:</i> xác định đúng vấn đề cần nghị luận “Nghị luận về hiện tượng nghiện mạng xã hội của giới trẻ hiện nay”	0,25
		c. <i>Triển khai nội dung:</i> HS triển khai các ý theo nhiều cách. Tuy nhiên cần đảm bảo 1 số ý chính:	
		A. Mở bài:	0.5

II	- Giới thiệu về vấn đề cần nghị luận: Bên cạnh những mặt tốt mà mạng xã hội mang lại, thì việc lạm dụng nó sẽ dẫn đến hiện tượng nghiêm trọng đó là hiện tượng nghiện mạng xã hội trong giới trẻ hiện nay. B. Thân bài: - Giải thích: mạng xã hội là gì? Là một kênh thông tin xã hội của phương tiện công nghệ. Tại đó, con người có thể trao đổi thông tin, tìm kiếm thông tin, dùng nó cho nhiều mục đích khác nhau. - Thực trạng: + Nó trở thành một căn bệnh khó chữa của giới trẻ hiện nay + Quên ăn, quên ngủ, xao nhãng trong mọi công việc + Nhiều người trẻ hiện nay lâm vào tình trạng nghiện game. - Nguyên nhân: Chủ quan: + Do con người không kiểm soát được bản thân, lười học ham chơi. + Do không kiểm soát được thời gian, không xác định được mục tiêu... Khách quan: + Do môi trường sống của thời đại CNTT bùng nổ mà giới trẻ chưa được trang bị những kiến thức, kỹ năng đầy đủ về hậu quả của việc sử dụng CNTT không đúng cách + Gia đình thiếu quan tâm hoặc giáo dục rèn luyện con chưa đúng cách... + Nhà trường và các tổ chức xã hội còn thiếu hoạt động tuyên truyền giáo dục... về vấn đề này - Hậu quả: + Bỏ học, dẫn đến nhiều hành vi xấu khác như cướp vặt, đánh nhau... + Ảnh hưởng đến sức khỏe: gây cận thị, bệnh tự kỷ... - Biện pháp: + Bản thân giới trẻ cần rèn luyện cho mình những kỹ năng kiến thức để sử dụng mạng xã hội hiệu quả. + Gia đình cần quan tâm, định hướng đúng đắn cho giới trẻ về mạng xã hội để tận dụng lợi ích của nó mang lại. + Nhà trường và các tổ chức xã hội cần tuyên truyền, tổ chức các buổi trải nghiệm ... để hs sử dụng mạng xã hội đúng cách... 3. Kết bài: - Liên hệ: Bản thân cần biết sắp xếp thời gian học tập, giải trí cho phù hợp... - Mở rộng, kết luận lại vấn đề.	0.5đ 0.25đ 0.5đ 0.5đ 0.25đ 0.5đ
----	--	---

		<i>d. Chính tả, ngữ pháp</i> Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt.	0,25
		<i>e. Sáng tạo:</i> Bố cục mạch lạc, lập luận chặt chẽ, dẫn chứng thuyết phục.	0,25

----- **Hết** -----

DUYỆT ĐỀ

HIỆU TRƯỞNG

TỔ CHUYÊN MÔN

NGƯỜI RA ĐỀ

Nguyễn Thị Quy

Trần Thị Tâm Tình

Đoàn Thị Huế